

ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI, VẬN ĐỘNG NGUỒN LỰC HỖ TRỢ CÔNG NHÂN LAO ĐỘNG CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN HIỆN NAY

✍ NGUYỄN HUYỀN NGA*

Ngày nhận: 01/3/2024

Ngày phản biện: 10/3/2024

Ngày duyệt đăng: 18/3/2024

Tóm tắt: Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn đã quan tâm đến đời sống công nhân lao động, trong đó có công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn; đã có nhiều chính sách, chương trình, xây dựng các quỹ và bằng nguồn lực của Nhà nước, của tổ chức Công đoàn và nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn. Để tiếp tục hỗ trợ công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn, trong bài viết này sẽ tập trung làm rõ nội hàm công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn; các hoạt động xã hội, các nguồn lực và giải pháp đẩy mạnh các hoạt động xã hội, vận động nguồn lực hỗ trợ cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn hiện nay.

Từ khóa: Hoạt động xã hội; vận động nguồn lực; công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn.

PROMOTE SOCIAL ACTIVITIES AND SUPPORT ADVOCACY SOURCES WORKERS IN DIFFICULT CIRCUMSTANCES TODAY

Summary: In recent years, the Party, State and Trade Unions have paid attention to the lives of workers, including workers in difficult circumstances; There have been many policies and programs, building funds and using resources from the State, Trade Unions and socialization resources to support workers in difficult circumstances. To continue supporting workers in difficult circumstances, this article will focus on clarifying the meaning of workers in difficult circumstances; social activities, resources and solutions to promote social activities, mobilize resources to support workers in difficult circumstances today.

Keywords: Social activities; resource mobilization; workers in difficult circumstances.

1. Đặt vấn đề

Thực tế trong những năm qua cho thấy, chính sách đối với công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn đã được Đảng, Nhà nước và của tổ chức công đoàn quan tâm, nhất là công nhân lao động thu nhập thấp, có sức khỏe yếu, hoặc phải chi tiêu nhiều cho việc chăm sóc sức khỏe cho bản thân, cho nhiều người trong gia đình phải chăm sóc, nuôi dưỡng, hoặc không có nhà ở phải đi thuê... Tuy nhiên, đời sống của họ thời gian qua vẫn còn nhiều khó khăn, cần có sự hỗ trợ.

Với tinh thần “Không để ai bị bỏ lại phía sau” của Đảng và Nhà nước khi xã hội đang ngày càng phát triển, công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn được xác định như một nhóm yếu thế cần có những chính sách thiết thực, sự quan tâm, hỗ trợ, sẽ chia từ phía Nhà nước, của Công đoàn, của xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động xã hội, vận động nguồn lực giúp đỡ cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn là giải pháp quan trọng để nâng cao đời sống của họ, để họ vượt qua khó khăn, có cuộc sống gia đình ngày càng tốt hơn.

2. Một số hoạt động xã hội hỗ trợ công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn trong thời gian qua

Công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn là nhóm công nhân lao động gặp khó khăn trong cuộc sống, họ là những công nhân lao động có khó khăn về kinh tế, thu nhập hàng tháng thấp, có mức sống trung bình thấp, không có tích lũy hoặc tích lũy thấp, họ là đối tượng cần phải được quan tâm động viên, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần.

Hoạt động xã hội là những hoạt động của các tổ chức, cá nhân được thực hiện nhằm đem lại quyền và lợi ích hợp pháp cho cộng đồng, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của xã hội, đem lại cho con người cuộc sống ngày càng hạnh phúc, tươi đẹp hơn.

Vận động nguồn lực là quá trình vận động tiền, hàng, vật phẩm, thiết bị hoặc các nguồn lực khác từ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm, các cá nhân hoặc nguồn ngân sách nhà nước, đồng thời là

* Trường Đại học Công Đoàn

quá trình vận động cơ chế, chính sách nhằm tìm kiếm, khai thác các nguồn lực cho hoạt động nhân đạo, từ thiện hoặc các hoạt động hỗ trợ khác cho người khó khăn.

Đẩy mạnh các hoạt động xã hội, vận động nguồn lực là việc thu hút và tập hợp các nguồn lực (tiền, hiện vật) từ các cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức, cơ quan nhà nước, các quỹ nhân đạo, hoặc nguồn ngân sách nhà nước cho việc chăm lo, giúp đỡ cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn. Việc đẩy mạnh các hoạt động xã hội, vận động nguồn lực giúp đỡ cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn thực chất là huy động nguồn lực để thực hiện các chương trình/dự án, xây dựng nên các quỹ, với thời gian dài hơn, tác động cùng lúc tới nhiều khía cạnh nhằm đạt được những mục tiêu nâng cao đời sống họ một cách bền vững, lâu dài.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã quan tâm đến đời sống nhân dân, nhất là người dân có khó khăn, trong đó có công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn, có thể nêu lên một số chính sách cụ thể, thiết thực sau:

Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban chấp hành (BCH) Trung ương Đảng về xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nội dung chính của Nghị quyết liên quan, quan tâm đến đời sống công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn như: (i) Rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng các chính sách, pháp luật về lao động, việc làm và đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao thể chất cho công nhân; tập trung trước hết vào những chính sách liên quan trực tiếp đến những vấn đề bức xúc đang đặt ra về việc làm và đời sống của công nhân. (ii) Nhà nước có chính sách đầu tư cho các tỉnh, thành phố để xây dựng nhà ở và các công trình phúc lợi công cộng cho công nhân. (iii) Nhà nước tăng cường đầu tư phát triển và nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế, nhất là ở những nơi có đông công nhân.

Nghị quyết 15-NQ/TW, ngày 01/06/2012 của BCH Trung ương Đảng về "Một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020", có một số nội dung chính của Nghị quyết liên quan đến đời sống công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn như: (i) Xây dựng mức sống tối thiểu phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội làm căn cứ xác định người thuộc diện được hưởng trợ giúp xã hội. (ii) Tiếp tục hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội. Củng cố, nâng cấp hệ thống cơ sở bảo trợ xã hội, phát triển mô hình chăm sóc người

có hoàn cảnh đặc biệt tại cộng đồng.(iii) Thực hiện tốt công tác hỗ trợ đột xuất, bảo đảm người dân bị thiệt hại khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và phương thức tổ chức thực hiện, nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp đột xuất; mở rộng sự tham gia hỗ trợ của cộng đồng. (iv) Bảo đảm mức tối thiểu về một số dịch vụ xã hội cơ bản (giáo dục tối thiểu, y tế tối thiểu, nhà ở tối thiểu, nước sạch, thông tin) cho người dân, đặc biệt là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn.

Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/06/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030, trong đó yêu cầu: Để thực hiện thắng lợi mục tiêu tỉ lệ nghèo đa chiều duy trì mức giảm 1 - 1,5%/năm mà Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra; phấn đấu đến năm 2030, cơ bản không còn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn; đổi mới, đẩy mạnh, nâng cao chất lượng phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau", khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên "thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no" của người dân và cộng đồng, phấn đấu "Vi một Việt Nam không còn đói nghèo"; tiếp tục hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tín dụng chính sách xã hội cho người nghèo, bảo trợ xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động.

Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ về triển khai Chương trình tín dụng khoảng 120.000 tỷ đồng và các gói tín dụng cụ thể để cho chủ đầu tư và người mua nhà của các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân vay với lãi suất thấp.

Nhà nước xúc tiến việc xây dựng nhà ở xã hội có sự hỗ trợ của Nhà nước cho các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, mục đích cung cấp nhà ở giá rẻ cho một số đối tượng được ưu tiên. Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030. Triển khai Chương trình tín dụng khoảng 120.000 tỷ đồng và các gói tín dụng cụ thể để cho chủ đầu tư và người mua nhà của các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân vay với lãi suất thấp hơn khoảng từ 1,5 - 2% so với lãi suất cho vay trung, dài hạn.

Nhà nước có các quỹ để hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn vươn lên trong cuộc sống, trong đó công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn có thể tiếp cận với các quỹ này. Điển hình là Quỹ xóa đói giảm nghèo đối với hộ nghèo (mức vốn vay dưới 10 triệu đồng/lần vay).

Trong những năm qua, với vai trò là tổ chức đại diện, chăm lo cho người lao động, Công đoàn Việt Nam đã xây dựng Quỹ Xã hội từ thiện Tấm lòng vàng (từ tháng 10/1996) và hiện nay là Quỹ Xã hội từ thiện “Tấm lòng vàng” (từ tháng 8/2001 đến nay). Quỹ xã hội từ thiện Tấm lòng vàng hoạt động nhằm mục đích hỗ trợ công chức, viên chức, lao động, những trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong xã hội và các hoạt động xã hội từ thiện mang tính cộng đồng. Hiện nay, Quỹ Xã hội từ thiện Tấm lòng vàng đã trở thành một trong những quỹ xã hội từ thiện uy tín nhất trên toàn quốc.

Chương trình “Nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động”, đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có chủ trương, có hướng dẫn thực hiện từ năm 2017, 2019; giai đoạn 2019-2023 và hiện nay đang thực hiện giai đoạn 2023-2028, đây là cơ sở, là nguồn lực để thực hiện chính sách đối với chăm lo, hỗ trợ của tổ chức Công đoàn đối với công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn và phát triển các chương trình xuyên suốt toàn hệ thống như một chính sách an sinh xã hội của công đoàn.

Quyết định số 1848/CTr-TLĐ, ngày 06/11/2006 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Chương trình Nhà ở “Mái ấm công đoàn” (gọi tắt là Chương trình “Mái ấm công đoàn”) đã và đang trở thành một hoạt động xã hội có sức lan tỏa sâu rộng, thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái “lá lành đùm lá rách” được đông đảo đoàn viên, công nhân viên chức lao động, cơ quan, đơn vị trong tỉnh đồng tình hưởng ứng. Bằng nghĩa cử và tấm lòng nhân ái, ấm áp tình thân, những Mái ấm công đoàn được hình thành đã giúp nhiều công nhân, lao động hoàn cảnh khó khăn có một mái ấm, giúp họ ổn định cuộc sống và gắn bó lâu dài với công việc của mình. Chương trình đã được đoàn viên, người lao động, các cấp công đoàn hưởng ứng tích cực, đã hỗ trợ hàng vạn gia đình công nhân lao động nghèo, với số tiền hàng ngàn tỷ đồng, để xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà ở, cải thiện cuộc sống, vươn lên thoát nghèo.

Ngoài ra, các cấp công đoàn còn xây dựng và tổ chức thực hiện nhiều mô hình xã hội hóa hỗ trợ

người lao động, trong đó là Quỹ Trợ vốn cho công nhân, viên chức, lao động của các tỉnh/thành phố, với số tiền hàng chục tỷ đồng để cho công nhân, viên chức, lao động vay để có kinh phí cho các con ăn học, trang trải cuộc sống hằng ngày, mở dịch vụ (mở cửa hàng) có thêm nguồn thu nhập, giúp trả hết nợ và sang sửa được mái nhà vững chắc hơn.

Các cấp công đoàn thông qua việc tổ chức “Tết Sum vầy”, “Tháng Công nhân”; hỗ trợ chăm lo Tết cũng như hỗ trợ, thăm hỏi, động viên, tặng quà khi cá nhân hoặc gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Tuy nhiên, các chính sách, hoạt động hỗ trợ của Đảng, Nhà nước, tổ chức Công đoàn, doanh nghiệp và xã hội chưa có quy định cụ thể, riêng cho đối tượng là công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn (việc thực hiện chính sách cho đối tượng này đều phải vận dụng); việc hướng dẫn tổ chức thực hiện nhiều chính sách còn chưa cụ thể, việc tổ chức thực hiện còn chưa đạt được nhiều kết quả như mong muốn do nguồn lực (con người và tài chính) còn hạn chế.

3. Một số giải pháp đẩy mạnh các hoạt động xã hội, vận động nguồn lực hỗ trợ công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn hiện nay

Để đẩy mạnh các hoạt động xã hội, vận động nguồn lực giúp đỡ cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn, cần có các giải pháp cụ thể sau:

(i) Tiếp tục nhân rộng các mô hình việc xây dựng các quỹ từ thiện, quỹ xã hội, các chương trình, nhất là các quỹ/chương trình đã và đang tổ chức có hiệu quả như: Quỹ Tình thương; Quỹ hỗ trợ phụ nữ xóa đói, giảm nghèo; Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm; Quỹ trợ vốn cho công nhân lao động nghèo tự tạo việc làm; Quỹ Xã hội từ thiện Tấm lòng vàng; Chương trình “Nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động”; Chương trình Nhà ở “Mái ấm công đoàn”.

(ii) Tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quỹ hiện có cho phù hợp với thực tế, trong đó coi đối tượng công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn là một trong những đối tượng chính được hưởng thụ từ các quỹ. Cụ thể:

- Sửa quy định của Quỹ hỗ trợ xóa đói, giảm nghèo, theo hướng tạo cơ hội cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn có nhu cầu vay vốn được tiếp cận.

- Cần điều chỉnh, sửa đổi và xây dựng một số quỹ hỗ trợ mới cho người dân có hoàn cảnh đặc biệt,

trong đó có công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn, đồng thời nhằm ngăn chặn tình trạng tín dụng đen, cho vay nặng lãi làm ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống công nhân, cũng như kịp thời những ứng phó khi rủi ro, khó khăn đột xuất của công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn.

- Cần xây dựng lại Điều lệ Quỹ Xã hội từ thiện Tấm lòng vàng, theo hướng là quỹ xã hội, để mở rộng đối tượng hưởng thụ, mức trợ cấp hoặc cho vay ưu đãi dành cho đối tượng là công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn.

(iii) Xây dựng quỹ "Hỗ trợ công nhân" theo mô hình của Quỹ hỗ trợ xoá đói, giảm nghèo, do Nhà nước thành lập, nên giao cho Công đoàn thường trực để quản lý, trong đó mở rộng đối tượng vay, ưu tiên cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn được vay để chữa bệnh, cho con học, để đóng bảo hiểm cho bản thân và con của họ.

(iv) Đổi mới hình thức đóng góp các quỹ từ thiện, quỹ xã hội, chú trọng cả 2 hình thức đóng góp chính như: (1) Đóng góp vật chất để chăm lo đời sống: Hình thức này thường dễ nhận thấy nhất và thường được thực hiện thông qua đóng góp vào các quỹ, chương trình, dự án nâng cao đời sống công nhân lao động

có hoàn cảnh khó khăn, có thể là đóng góp bằng tiền mặt, các loại hàng hóa (thực phẩm, quần áo, thuốc men...), các loại trang thiết bị sinh hoạt... (2) Đóng góp phi vật chất như: Chăm lo ổn định việc làm, chăm sóc sức khỏe cho bản thân và gia đình, chia sẻ khó khăn.

(v) Huy động nguồn lực bền vững đảm bảo đáp ứng một cách đầy đủ các nhu cầu của hiện tại đồng thời luôn tính đến khả năng đáp ứng tốt nhu cầu của các hoạt động trong tương lai của các quỹ từ thiện, quỹ xã hội. Tăng cường vận động tài trợ từ các tổ chức chính trị - xã hội, tôn giáo, phi chính phủ, hội nghề nghiệp, và các tổ chức khác; tài trợ từ doanh nghiệp; tài trợ cá nhân. □

Tài liệu tham khảo

1. Hội thảo khoa học Quốc tế, *Chính sách an sinh xã hội đối với lao động di cư ở Việt Nam*, NXB Kinh tế quốc dân, 2023.
2. Hội thảo khoa học Quốc tế, *Công tác xã hội với lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất trong bối cảnh hội nhập quốc tế*, NXB Kinh tế quốc dân, 2023.
3. PGS.TS. Bùi Văn Huyền, TS. Nguyễn Ngọc Toàn, PGS.TS. Đinh Thị Nga (Đồng chủ biên), (2020), *Mô hình an sinh xã hội Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ KINH TẾ...

(Tiếp theo trang 60)

7. Kyriakopoulos, G.L., Kapsalis, V.C., Aravossis, K.G., Zamparas, M., Mitsikas, A.(2019). Evaluating circular economy under a multi-parametric approach: a technological review. *Sustainability*11, 1-24. <https://doi.org/10.3390/su11216139>.
8. Lu, T., Halog, A.(2020). Towards better life cycle assessment and circular economy: on recent studies on interrelationships among environmental sustainability, food systems and diet. *Int. J. Sustainability Dev. World Ecol.* 1-9. <https://doi.org/10.1080/13504509.2020.1734984>.
9. MacArthur, E. (2013). *Towards the circular economy volume 1*. Ellen MacArthur Foundation. <https://doi.org/10.1162/108819806775545321>.
10. Oliver, T.H., Heard, M.S., Isaac, N.J.B., Roy, D.B., Procter, D., Eigenbrod, F., Freckleton, R., Hector, A., Orme, C.D.L., Petchey, O.L., Proença, V., Raffaelli, D., Suttle, K.B., Mace, G.M., Martín-López, B., Woodcock, B.A., Bullock, J.M.(2015). Biodiversity and resilience of ecosystem functions. *Trends Ecol. Evol.* 30, 673-684. <https://doi.org/10.1016/j.tree.2015.08.009>.
11. Paiho, S., Mäki, E., Wessberg, N., Paavola, M., Tuominen, P., Antikainen, M., Heikkilä, J., Rozado, C.A., Jung, N.(2020). Towards

- circular cities--conceptualizing core aspects. *Sustainability Cities Soc.* 59, 102143 <https://doi.org/10.1016/j.scs.2020.102143>.
12. Santagata, R., Ripa, M., Genovese, A., Ulgiati, S.(2020). Food waste recovery pathways: challenges and opportunities for an emerging bio-based circular economy. A systematic review and an assessment. *J. Clean. Prod.* 125490 <https://doi.org/10.1016/j.jclepro.2020.125490>.
 13. Zarbà, C., Chinnici, G., D'Amico, M., 2020. Novel food: the impact of innovation on the paths of the traditional food chain. *Sustainability*12. <https://doi.org/10.3390/su12020555>.

Tài liệu online

14. <http://baonamdinh.vn/channel/5104/201811/nhieu-giai-phap-ky-thuat-cai-tao-nguon-nuoc-trong-nuoi-thuy-san-2527663/>
15. <http://www.baonamdinh.vn/channel/5085/202112/tiep-tuc-co-cau-lai-trong-trot-de-phat-trien-ben-vung-2548154/>
16. <https://baonamdinh.vn/channel/5085/202105/phat-trien-vung-nuoi-thuy-san-tap-trung-2544163/>
17. <https://baovemoitruong.org.vn/nam-dinh-phat-trien-nong-nghiep-huu-co/>
18. <https://baovemoitruong.org.vn/nam-dinh-phat-trien-nong-nghiep-huu-co/>
19. <https://cokhitrauvang.com/bai-viet/phu-pham-nong-nghiep/>
20. <https://iced.org.vn/khai-niem-kinh-te-tuan-hoan/>
21. <https://nongnghiep.vn/mo-hinh-lua-ca-tang-thu-nhap-cho-nong-dan-d324883.html>